

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đất nông nghiệp cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Khu khách sạn cao tầng tại Điểm số 1, tuyến du lịch biển Nhơn Lý - Cát Tiến (đợt 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 23/2019/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Khu kinh tế Nhơn Hội, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng và tái định cư Khu kinh tế Nhơn Hội tại Tờ trình số 27/TTr-HĐBT ngày 22/10/2021 và ý kiến thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 5883/TTr-STNMT ngày 02/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đất nông nghiệp cho một số hộ dân bị ảnh hưởng do GPMB để thực hiện dự án Khu khách sạn cao tầng tại Điểm số 1, tuyến du lịch biển Nhơn Lý - Cát Tiến (đợt 1) thuộc dự án bồi thường, GPMB các dự án trong Khu kinh tế Nhơn Hội, với các nội dung cụ thể như sau:

- Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) là **2.809.306.195 đồng** (Hai tỷ, tám trăm lẻ chín triệu, ba trăm lẻ sáu nghìn, một trăm chín mươi lăm đồng), trong đó:

+ Giá trị bồi thường, hỗ trợ: 2.754.221.760 đồng.

+ Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 55.084.435 đồng.

(Trong đó, chi phí thẩm định 0,2% là 5.508.000 đồng. Riêng chi phí thẩm định của Sở Tài nguyên và Môi trường (70%) là 3.856.000 đồng).

- Nguồn vốn chi trả: Vốn ngân sách nhà nước.

(Chi tiết như Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Ban Quản lý Khu kinh tế chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế; Chủ tịch UBND huyện Phù Cát; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các hộ dân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT TT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K6, K16.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ ĐẤT NÔNG NGHIỆP CHO MỘT SỐ HỘ DÂN BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN KHU KHÁCH SẠN CAO TẦNG TẠI ĐIỂM SỐ 1, TUYẾN DU LỊCH BIỂN NHƠN LÝ - CÁT TIẾN (ĐỢT 1) THUỘC DỰ ÁN BỒI THƯỜNG, GPMB CÁC DỰ ÁN TRONG KHU KINH TẾ NHƠN HỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Hộ dân	Địa chỉ	Giá trị bồi thường, hỗ trợ (đồng)
1	Trần Trung Hiếu	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	540.123.840
2	Trần Tòng	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	242.503.680
3	Trần Đình Long	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	104.731.200
4	Nguyễn Chát	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	136.070.160
5	Trần Thị Ba	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	140.220.000
6	Lê Văn Nhi	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	115.014.480
7	Trần Thắm - bà Lê Thị Thìn	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	52.275.120
8	Lê Văn Thành (Hồ sơ do các ông, bà Lê Văn Thành, Lê Thị Vân, Lê Văn Sỹ kê khai, kiểm kê)	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	90.895.920
9	Đỗ Văn Thừa	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	7.257.120
10	Trần Đình Thời	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	105.870.000

11	Lê Đức Thành (chết), vợ Nguyễn Thị Sáu (Hồ sơ do ông Lê Thanh Hóa và ông Võ Văn Sỹ) kê khai	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	95.810.160
12	Lê Văn Thao	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	134.881.920
13	Cao Thị Ngàn	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	141.769.320
14	Đỗ Đình Tân	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	155.762.880
15	Đỗ Yên (chết), vợ Đồng Thị Thảo	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	123.117.600
16	Nguyễn Hữu Bá	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	176.382.360
17	Đỗ Xuân Thanh	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	158.053.680
18	Phan Thanh Hiền	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	107.872.560
19	Đỗ Vĩnh Phúc (chết), vợ Lâm Thị Xuân	Khu phố Phú Hậu, thị trấn Cát Tiến, huyện Phù Cát	125.609.760
A	Tổng giá trị BT, HT		2.754.221.760
B	Chi phí phục vụ GPMB (A*2%)		55.084.435
C	Tổng cộng		2.809.306.195

